| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2025/HS-ST
Ngày: 10- 3- 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tín
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà Bùi Diệu Huệ
Ông Vương Tấn Độ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tuấn D - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2025/TLST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/**Trương Anh D**; sinh năm 1982, tại: TV; Hộ khẩu thường trú: Số abc đường LL, Khóm a, phường 01, Thành phố T, tỉnh T; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trương Bửu K, sinh năm 1950 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1949; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 29/4/2002, bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2024. Ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng. Chấp hành xong ngày 11/02/2022. Bị cáo bị bắt ngày 28/7/2024 (Có mặt).

2/**Lê Văn T**; sinh năm 1989, tại: BT; Hộ khẩu thường trú: Xã LĐ, thị trấn LS, huyện B, tỉnh B; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Văn T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1955; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 19/11/2021 Bị cáo bị bắt ngày 28/7/2024 (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Ông Đoàn Văn V, sinh năm 1964; Trú tại: Số dce đường N, phường P, quận T, Thành phố H (Vắng mặt).

*Người làm chứng:*

1/Ông Phan Tấn C, sinh năm 1970; Trú tại: Số xxx đường số xx, phường B, quận B, Thành phố H (Vắng mặt).

2/Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 2001; Trú tại: Số 1xx/xx đường B, phường B, quận B, Thành phố H (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 41 phút ngày 27/07/2024, Công an phường B, quận B, Thành phố H tiến hành kiểm tra phòng 203 khách sạn Đ số 1xx Đường 1B, phường B, quận B do Trương Anh D và Lê Văn T thuê ở, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ trên bàn có 01 bình nhựa gắn ống hút và ống thủy tinh đầu tròn và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu để D và T sử dụng ma túy nên lực lượng Công an đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Trương Anh D và Lê Văn T khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 ngày 27/7/2024, D gọi điện thoại qua Zalo rủ T đến khách sạn Đ địa chỉ số 1xx Đường 1B, phường B, quận B để sử dụng ma túy nên T đồng ý. Khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, D đi xe Grap đến khách sạn còn T điều khiển xe mô tô biển số 59D1-764.xx đến khách sạn Đ. Cả hai vào thuê phòng 203 của khách sạn để sử dụng ma túy, tiền phòng và tiền mua ma túy cả hai thỏa thuận chia nhau. Tại phòng 203, D ứng số tiền 400.000 đồng đưa T mua ma túy, lúc này T lên mạng xã hội Facebook đặt mua của người nam (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy với giá tiền 400.000 đồng. Sau đó, D ở lại phòng 203 còn T điều khiển xe mô tô biển số 59D1-764.xx đến trước quán Karaoke H gặp đối tượng nam mua 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua túy xong, T điều khiển xe về lại phòng của khách sạn. Tại đây, T dùng bật lửa hơ nóng đầu thẳng ống thủy tỉnh rồi cắm vào nắp bình nhựa đục thành hai lỗ, T lấy ma túy đổ vào đầu tròn ống thủy tinh cắm vào một lỗ trên nắp nhựa bình, tiếp tục cắm ống hút vào một lỗ còn lại trên nắp nhựa bình, T dùng bật lửa đốt ma túy "Hút" 1 lần rồi để trên bàn, số ma túy còn dư lại trong gói nylon thì Lê Văn T để lại trên bàn. D thấy T đốt ma túy sử dụng xong thì tự cầm bình bật lửa đốt ma túy "Hút" 1 lần, cả hai đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Qúa trình điều tra Trương Anh D và Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như trên, đồng thời cả hai khai nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy do T tự làm và mang đến khách sạn. Số ma túy còn dư để trên mặt bàn trong phòng khách sạn, các đối

tượng không sử dụng tiếp nữa mà dự định bỏ đi. Cả hai không sử dụng tiếp số ma túy còn lại do đã sử dụng ma túy nhiều.

Tại bản Kết luận giám định số 8982/KLGĐ-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận: (BL: 59)

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần được giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,2046g,loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy đã qua giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Văn T, Trương Anh D, Nguyễn Văn T (người chứng kiến), Nguyễn T (điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B, Tp.H.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa, ống thủy tinh có đầu tròn, ống hút).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, có số thuê bao: 0934.646.xxx thu giữ của Lê Văn T dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Zli, có số thuê bao 0814526xxx thu giữ của Trương Anh D dùng để liên lạc rủ T mua ma túy sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số 59D1-764.xx, Qua xác minh số khung: RLHJC524XDY071xxx, số máy: JJC52E6111xxx nguyên thủy. Qua xác minh xe mô tô do ông Đoàn Văn V (Thường trú: 143, đường N, phường P, quận T, Thành phố H) đứng tên chủ sở hữu, ông V đã bán xe trên cho người không rõ lai lịch. T khai nhận mua xe trên của người không rõ lai lịch và đã làm mất giấy đăng ký xe.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 392/QĐ-VKS ngày 22/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội: *"Tổ chức sử dụng phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Hồ Văn S về tội: *"Tổ chức sử dụng phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 , Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Anh D từ 03 năm đến 04 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù

về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 , Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tich thu tiêu hủy 01 gói đựng niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T, Trương Anh D, Nguyễn T (Điều tra viên), Nguyễn Văn T (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B chữ ký của giám định viên.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Chai nhựa, ống thủy tinh có đầu tròn, ống hút).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, có số thuê bao: 0934.646.xxx (điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên torng máy) thu giữ của Lê Văn T dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Zli, có số thuê bao 08145265xxx(điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy) thu giữ của Trương Anh D dùng để liên lạc rủ T mua ma túy sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô biển số 59D1-764.xx, Qua xác minh số khung: RLHJC524XDY071xxx, số máy: JC52E6111xxx.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Trong quá trình điều tra truy tố các bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận B được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo

trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự qui định. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Hành vi của các bị cáo Trương Anh D, Lê Văn T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy " được qui định tại khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3]Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý nguy hiểm cho xã hội. Do nghiện ma túy bị cáo Trương Anh D đã rủ bị cáo Lê Văn T đến khách sạn Đ để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị cáo T đồng ý, sau đó cả hai bị cáo thuê phòng số 203 của khách sạn làm nơi sử dụng ma túy, cả hai thỏa thuận tiền phòng và tiền mua ma túy được chia đều cho nhau. Bị cáo D đã bỏ tiền ra ứng trước số tiền 400 nghìn đồng để T lên mạng xã hội Facebook đặt mua ma túy, sau đó D ở tại phòng khách sạn đợi còn T điều khiển xe mô tô biển số 59D1-764.xx đến trước quán Karaoke H để lấy ma túy. Sau khi nhận được ma túy bị cáo T điều khiển xe về khách sạn, T lấy ma túy vừa mua được đổ vào ống thủy tinh có đầu tròn và dùng bật lửa hơ nóng cả hai cùng nhau sử dụng, số ma túy còn dư lại các bị cáo để trên bàn khách sạn thì bị Công an kiểm tra và bị bắt giữ. Tại bản Kết luận giám định số 8982/KLGĐ-KTHS ngày 02/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần được giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy thể rắn, có khối lượng 0,2046g, loại Methamphetamine. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn xét tính chất và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo D là người rủ rê, khơi gợi sự thèm muốn sử dụng ma túy, thuê phòng khách sạn, ứng tiền ra để bị cáo T đi mua ma túy, sử dụng phòng khách sạn để làm nơi sử dụng ma túy nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T là phù hợp.

Bị cáo T giữ vai trò giúp sức tích cực trong việc phạm tội, là người trực tiếp mua ma túy, tự làm dụng cụ sử dụng ma túy mang đến khách sạn và nấu ma túy để cùng nhau sử dụng chung.

Khi bắt giữ các bị cáo Cơ quan điều tra thu giữ một lượng ma túy mà các bị cáo chưa sử dụng hết còn để trên bàn qua giám định có khối lượng ma túy 0,2046 gam, loại Methamphetamine. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận B căn cứ khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy " là có căn cứ.

Đối với các bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm khắc mới đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người và ảnh hưởng đến sự phát triển của cộng đồng xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh

quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo do chay lười lao động, thích hưởng thụ nên sớm đi vào con đường nghiện ngập. Mặt khác ma túy còn làm người sử dụng tự hủy hoại bản thân mà còn ảnh hưởng đến kinh tế gia đình làm cho xã hội phải gánh chịu hậu quả to lớn do ma túy để lại, góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây lan những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với người nghiện ma túy. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp những qui định của pháp luật, điều đó thể hiện ý thức các bị cáo rất xem thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Xét các bị cáo đều có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy, tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét. Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên nên quyết định miễn phạt bổ sung .

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 gói đựng niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T, Trương Anh D, Nguyễn T (Điều tra viên), Nguyễn Văn T (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B chữ ký của giám định viên qua giám định là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Chai nhựa, ống thủy tinh có đầu tròn, ống hút là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, có số thuê bao: 0934.646.xxx (điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy) thu giữ của Lê Văn T dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Zli, có số thuê bao 08145265xxx(điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy) thu giữ của Trương Anh D dùng để liên lạc rủ T mua ma túy sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô biển số 59D1-764.xx, Qua xác minh số khung: RLHJC524XDY071xxx, số máy: JJC52E6111xxx nguyên thủy. Qua xác minh xe mô tô do ông Đoàn Văn V (Thường trú: 143, đường N, phường P, quận T, Thành phố H) đứng tên chủ sở hữu, ông V đã bán xe trên cho người không rõ lai lịch. Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận mua xe trên của người không rõ lai lịch và đã

làm mất giấy đăng ký xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng thông tin tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có người đến liên hệ. Do đó Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự quận B tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe nói trên trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nên không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trương Anh D 04(bốn) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01(một) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh buộc bị phải chấp hành hình phạt chung là 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/7/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01(một) năm 06(sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội danh buộc bị phải chấp hành hình phạt chung là 05(năm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/7/2024.

Căn cứ Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu Tich thu tiêu hủy 01 gói đựng niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Văn T, Trương Anh D, Nguyễn T (Điều tra viên), Nguyễn Văn T (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường B, quận B chữ ký của giám định viên.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Chai nhựa, ống thủy tinh có đầu tròn, ống hút).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, có số thuê bao: 0934.646.xxx (điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên torng máy) thu giữ của Lê Văn T dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Zli, có số thuê bao 08145265xxx(điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra bên trong máy) thu giữ của Trương Anh D dùng để liên lạc rủ T mua ma túy sử dụng.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận B đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô biển số 59D1-764.xx, số khung: RLHJC524XDY071xxx, số máy: JC52E6111xxx trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK25/114TV ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự B).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3.Về án phí: Mỗi bi cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu, HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tín**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Tín**